|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HÒA QUANG**  **Họ và tên**: ……………………….  **Lớp:**……. | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II – NĂM HỌC 2024-2025**  **MÔN CÔNG NGHỆ 7**  Thời gian làm bài 45 phút |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ĐIỂM** | **LỜI PHÊ GV** | **DUYỆT TỔ** | **DUYỆT TRƯỜNG** |
|  |  |  |  |

**ĐỀ 1**

**A. TRẮC NGHIỆM *(3,00 điểm)***

**I. *Khoanh tròn vào chữ cái câu trả lời đúng.***

**Câu 1.** Chăn nuôi là một phần thuộc lĩnh vực nào dưới đây?

A. Nông nghiệp. B. Công nghiệp. C. Thương mại. D. Dịch vụ.

**Câu 2.** Con vật nào dưới đây cung cấp sức kéo?

A. Lợn. B. Gà. C. Bò. D. Vịt.

**Câu 3.** Bò vàng có xuất xứ ở địa phương nào sau đây?

A. Miền trung và Tây Nguyên. B. Khoái Châu - Hưng Yên.

C. Phú Quốc. D. Các tỉnh miền Trung.

**Câu 4.** Ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là:

A. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

B. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn mang thai.

C. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

D. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.

**II. Câu trắc nghiệm đúng, sai. (Ở mỗi ý, thí sinh chọn đúng hoặc sai)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đ** | **S** |
| a. Đặc điểm của phương thức chăn nuôi trang trại là: Chăn nuôi tại khu vực riêng biệt, xa nhà ở, số lượng vật nuôi tuỳ theo từng trang trại. |  |  |
| b. Hoạt động trong chăn nuôi dưới đây không gây ô nhiễm môi trường là: Xây hầm biogas để xử lí chất thải cho các trang trại chăn nuôi. |  |  |
| c. Đặc điểm cơ thể vật nuôi non: khả năng điều tiết thân nhiệt chưa tốt, chức năng hệ tiêu hóa, hệ hô hấp chưa hoàn thiện |  |  |
| d. Khi vật nuôi bị bệnh thường có những biểu hiện: ăn nhiều, thích vận động, tăng cân,… |  |  |

**III*.* Điền từ còn thiếu vào chỗ trống:**

**Phòng bệnh bảo vệ phòng ngừa tác nhân**

Phòng bệnh là sử dụng các biện pháp……… (1)………nhằm………….(2)……….cơ thể vật nuôi khỏi các………….(3)…………gây bệnh. Trong chăn nuôi luôn phải thực hiện tốt phương châm: “………….. (4)………….. hơn chữa bệnh”

**B. TỰ LUẬN *(7,00 điểm)*:**

**Câu 1** *(2.0 điểm****)*** Chăn nuôi có vai trò gì trong đời sống và sự phát triển của nền kinh tế? Kể tên một số vật nuôi phổ biến ở nước ta.

**Câu 2** (2.0 điểm)Nêu nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi? Cho ví dụ minh họa cho từng nguyên nhân.

**Câu 3** *(1.0 điểm)*Xác định nguyên nhân gây bệnh cho từng loại bệnh sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Loại bệnh** | **Nguyên nhân gây bệnh** |
| 1 | Bệnh giun sán ở lợn |  |
| 2 | Bệnh ve, rận ở chó |  |
| 3 | Bệnh lõm xương ở dê |  |
| 4 | Bệnh dịch tả lợn |  |

**Câu 4** *(2.0 điểm)*Trong buổi tuyên truyền về bênh dịch tả (bệnh Newcastle ở gà), các cán bộ thú y có nhấn mạnh một điều quan trọng với người chăn nuôi đó là "**Phòng bệnh hơn chữa bệnh**". Vậy, nếu em là người tuyên truyền viên em sẽ giải thích như thế nào để mọi người hiểu rõ câu nói trên ?

**BÀI LÀM**

**................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HÒA QUANG**  **Họ và tên**: ……………………….  **Lớp:**……. | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II – NĂM HỌC 2024-2025**  **MÔN CÔNG NGHỆ 7**  Thời gian làm bài 45 phút |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ĐIỂM** | **LỜI PHÊ GV** | **DUYỆT TỔ** | **DUYỆT TRƯỜNG** |
|  |  |  |  |

**ĐỀ 2**

**A. TRẮC NGHIỆM *(3,00 điểm)***

**I. *Khoanh tròn vào chữ cái câu trả lời đúng.***

**Câu 1.** Chăn nuôi là một phần thuộc lĩnh vực nào dưới đây?

A. Công nghiệp. B. Nông nghiệp. C. Thương mại. D. Dịch vụ.

**Câu 2.** Con vật nào dưới đây **không** cung cấp sức kéo?

A. Trâu. B. Bò. C. Lợn. D. Ngựa.

**Câu 3.** Gà Đông Tảo có xuất xứ ở địa phương nào sau đây?

A. Văn Lâm - Hưng Yên. B. Khoái Châu - Hưng Yên.

C. Tiên Lữ - Hưng Yên. D. Văn Giang - Hưng Yên.

**Câu 4.** Nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi đực giống là gì?

A. Cho ăn vừa đủ, thức ăn có chất lượng cao, giàu chất đạm.

B. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu lipid.

C. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.

D. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất lipid.

**II. Câu trắc nghiệm đúng, sai.** **(Ở mỗi ý, thí sinh chọn đúng hoặc sai)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đ** | **S** |
| a. Đặc điểm của phương thức chăn nuôi nông hộ là: chăn nuôi tại hộ gia đình với số lượng vật nuôi ít. |  |  |
| b. Hoạt động trong chăn nuôi dưới đây có thể gây ô nhiễm môi trường là: thả rông vật nuôi, nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn. |  |  |
| c. Đặc điểm cơ thể vật nuôi non: khả năng điều tiết thân nhiệt rất tốt, chức năng hệ tiêu hóa, hệ hô hấp đã hoàn thiện |  |  |
| d. Khi vật nuôi bị bệnh thường có những biểu hiện: ủ rũ, buồn chán, bỏ ăn, chảy nước mắt,… |  |  |

**III.** **Điền từ còn thiếu vào chỗ trống:**

**Phòng bệnh bảo vệ phòng ngừa tác nhân**

Phòng bệnh là sử dụng các biện pháp…………(1)………nhằm………….(2)……….cơ thể vật nuôi khỏi các………….(3)…………gây bệnh. Trong chăn nuôi luôn phải thực hiện tốt phương châm: “…………..(4)………….. hơn chữa bệnh”

**B. TỰ LUẬN *(7,0 điểm)*:**

**Câu 1** *(2.0 điểm****)*** Chăn nuôi có vai trò gì trong đời sống và sự phát triển của nền kinh tế? Kể tên một số vật nuôi phổ biến ở nước ta.

**Câu 2** (2.0 điểm)Nêu nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi? Cho ví dụ minh họa cho từng nguyên nhân.

**Câu 3** *(1.0 điểm)*Xác định nguyên nhân gây bệnh cho từng loại bệnh sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Loại bệnh** | **Nguyên nhân gây bệnh** |
| 1 | Bệnh giun sán ở lợn |  |
| 2 | Bệnh ve, rận ở chó |  |
| 3 | Bệnh lõm xương ở dê |  |
| 4 | Bệnh dịch tả lợn |  |

**Câu 4** *(2.0 điểm)*Trong buổi tuyên truyền về bênh dịch tả (bệnh Newcastle ở gà), các cán bộ thú y có nhấn mạnh một điều quan trọng với người chăn nuôi đó là "**Phòng bệnh hơn chữa bệnh**". Vậy, nếu em là người tuyên truyền viên em sẽ giải thích như thế nào để mọi người hiểu rõ câu nói trên ?

**BÀI LÀM**

**................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HÒA QUANG**  **TỔ GDTC-NT-CN** | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II - NĂM HỌC 2024 - 2025**  **HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN CÔNG NGHỆ 7**  **ĐỀ 01** |

**A. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm, mỗi câu 0,25 điểm**)

**I. *Khoanh tròn vào chữ cái câu trả lời đúng.***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** |
| **Đáp án** | A | C | A | A |

**II. Câu trắc nghiệm đúng sai (Ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **a** | **b** | **c** | **d** |
| **Đáp án** | Đ | Đ | Đ | S |

**III.** **Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống.**

(1) phòng ngừa, (2) bảo vệ, (3) tác nhân, (4) phòng bệnh

**B. TỰ LUẬN (7.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu và ý** | **Đáp án** | **Điểm chi tiết** |
| **Câu 1**  **2 điểm** | Vai trò của Chăn nuôi trong đời sống và sự phát triển của nền kinh tế:  - Cung cấp thực phẩm cho con người.  - Cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu.  - Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ cho trồng trọt. Cung cấp sức kéo…  Một số vật nuôi phổ biến ở nước ta: lợn, trâu, bò, dê, gà, vịt,… | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **Câu 2**  **2 điểm** | Nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi:  - Do vi sinh vật gây bệnh (vi khuẩn, vius): bệnh dịch tả lợn, lợn tai xanh, bệnh cúm gà,…  - Do động vật kí sinh (ve, rận, gun, sán,…): bệnh giun kí sinh ruột lợn, bệnh ghẻ ở chó, ….  - Do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; thức ăn không an toàn: bệnh còi xương, loãng xương ở lợn, bênh viêm ruột hoại tử ở gà,…  - Do môi trường sống không thuận lợi: bệnh cảm nóng ở gà, bệnh sốc nhiệt ở trâu bò, ho và cảm lạnh ở lợn,… | 0,5    0,5    0,5  0,5 |
| **Câu 3**  **1 điểm** | Xác định nguyên nhân gây bệnh cho từng loại bệnh sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Stt** | **Loại bệnh** | **Nguyên nhân gây bệnh** | | 1 | Bệnh giun sán ở lợn | do động vật kí sinh | | 2 | Bệnh ve, rận ở chó | do động vật kí sinh | | 3 | Bệnh lõm xương ở dê | do thiếu chất dinh dưỡng | | 4 | Bệnh dịch tả lợn | do vi sinh vật gây bệnh | | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 4**  **2 điểm** | Phương châm ***“Phòng bệnh hơn chữa bệnh”*** có nghĩa là***:*** phải chủ động phòng bệnh để bệnh không xảy ra sẽ ít tốn công, tiết kiệm, tạo điều kiện cho vật nuôi sinh trưởng và phát triển tối ưu có thể đạt được năng suất tối đa. Còn khi vật nuôi đã bị bệnh sẽ khó điều trị, tốn công sức, tiền bạc và thời gian, năng suất vật nuôi bị ảnh hưởng ít nhiều tùy mức độ bị bệnh. Nếu vật nuôi bệnh mà không phát hiện kịp thời hoặc không hết bệnh sẽ dẫn đến bệnh nặng hơn và chết. | 2 |

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN CÔNG NGHỆ 9 (ĐỀ 02)**

**A. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm, mỗi câu 0,25 điểm**)

**I. *Khoanh tròn vào chữ cái câu trả lời đúng.***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** |
| **Đáp án** | B | C | D | A |

**II. Câu trắc nghiệm đúng sai (Ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **a** | **b** | **c** | **d** |
| **Đáp án** | Đ | Đ | S | Đ |

**III.** **Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống.**

(1) phòng ngừa, (2) bảo vệ, (3) tác nhân, (4) phòng bệnh

**B. TỰ LUẬN (7.0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu và ý** | **Đáp án** | **Điểm chi tiết** |
| **Câu 1**  **2 điểm** | Vai trò của Chăn nuôi trong đời sống và sự phát triển của nền kinh tế:  - Cung cấp thực phẩm cho con người.  - Cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu.  - Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ cho trồng trọt. Cung cấp sức kéo…  Một số vật nuôi phổ biến ở nước ta: lợn, trâu, bò, dê, gà, vịt,… | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **Câu 2**  **2 điểm** | Nguyên nhân gây bệnh cho vật nuôi:  - Do vi sinh vật gây bệnh (vi khuẩn, vius): bệnh dịch tả lợn, lợn tai xanh, bệnh cúm gà,…  - Do động vật kí sinh (ve, rận, gun, sán,…): bệnh giun kí sinh ruột lợn, bệnh ghẻ ở chó, ….  - Do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; thức ăn không an toàn: bệnh còi xương, loãng xương ở lợn, bênh viêm ruột hoại tử ở gà,…  - Do môi trường sống không thuận lợi: bệnh cảm nóng ở gà, bệnh sốc nhiệt ở trâu bò, ho và cảm lạnh ở lợn,… | 0,5    0,5    0,5  0,5 |
| **Câu 3**  **1 điểm** | Xác định nguyên nhân gây bệnh cho từng loại bệnh sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Stt** | **Loại bệnh** | **Nguyên nhân gây bệnh** | | 1 | Bệnh giun sán ở lợn | do động vật kí sinh | | 2 | Bệnh ve, rận ở chó | do động vật kí sinh | | 3 | Bệnh lõm xương ở dê | do thiếu chất dinh dưỡng | | 4 | Bệnh dịch tả lợn | do vi sinh vật gây bệnh | | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 4**  **2 điểm** | Phương châm ***“Phòng bệnh hơn chữa bệnh”*** có nghĩa là***:*** phải chủ động phòng bệnh để bệnh không xảy ra sẽ ít tốn công, tiết kiệm, tạo điều kiện cho vật nuôi sinh trưởng và phát triển tối ưu có thể đạt được năng suất tối đa. Còn khi vật nuôi đã bị bệnh sẽ khó điều trị, tốn công sức, tiền bạc và thời gian, năng suất vật nuôi bị ảnh hưởng ít nhiều tùy mức độ bị bệnh. Nếu vật nuôi bệnh mà không phát hiện kịp thời hoặc không hết bệnh sẽ dẫn đến bệnh nặng hơn và chết. | 2 |